ĐỌC NỘI DUNG "HỒ CHÍ MINH - NHÀ GIÁO DỤC ĐI TRƯỚC THỜI ĐẠI" CỦA TRẦN VĂN NHUNG: NHỮNG CỘNG HƯỞNG VÀ LIÊN TƯỞNG

• PGS,TS. Đặng Quốc Bảo(*); PGS,TS. Nguyễn Văn Đệ(**);
TS. Phạm Minh Giản(**)

Tóm tắt

Hồ Chí Minh được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hiệp quốc (UNESCO) tôn vinh là "Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất". Những di sản mà Người để lại luôn có giá trị lý luận và thực tiễn, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Hồ Chí Minh được xem là nhà giáo dục đi trước thời đại. Những tư tưởng, triết lý giáo dục của Người được chứng minh có sự tương đồng với những tư tưởng của các danh nhân, tổ chức trên thế giới. Giáo sư Trần Văn Nhung đã thể hiện những cảm xúc, ghi nhận những điều trên trong chuyên khảo "Về giáo dục và đào tạo - Đôi điều ghi lại". Bài viết tổng thuật và cộng hưởng của nhóm tác giả góp phần khẳng định Hồ Chí Minh là một nhà giáo dục vĩ đại với tầm nhìn xa trông rộng.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, nhà giáo dục, Trần Văn Nhung.

1. Đặt vấn đề

GS.TSKH Trần Văn Nhung, nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, hiện là Tổng Thư kí Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước. Ngoài tham gia những hoạt động quản lý và nghiên cứu chuyên môn sâu, ông còn thường xuyên công bố các chuyên luận giá trị, kích hoạt mạnh cho tư duy quản lí giáo dục.

Trong tác phẩm "Về giáo dục và đào tạo - Đôi điều ghi lại" đề cập đến nhiều khía cạnh của đổi mới giáo dục, trong đó có phần đặc sắc: "Hồ Chí Minh - Nhà giáo dục đi trước thời đại". Chúng tôi viết bài tổng thuật này ghi lại một số nội dung ông nêu ra trong chuyên khảo, cộng hưởng thêm một số tư liệu về Bác Hồ với ước mong: Di sản giáo dục của lãnh tụ kính yêu cần được truyền thông mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn tới các nhà trường và như lời ông đề nghị "Cần quảng bá tới các tổ chức văn hóa giáo dục quốc tế".

2. Ý tưởng về bốn trụ cột giáo dục đã được Hồ Chí Minh đề cập từ năm 1949

Trần Văn Nhung là một trong những người đầu tiên ở Việt Nam có cơ duyên sớm tiếp xúc với tác phẩm: "Học tập: Một kho báu tiềm ẩn" của J. Delors. Ông đã chỉ đạo cho dịch cuốn sách này và viết lời giới thiệu(1).

Khi nghiên cứu di sản giáo dục của Bác Hồ và tiếp nhận ý tưởng của J. Delors, ông chỉ ra: "Tuy nhiên nếu để ý, chúng ta sẽ thấy về cơ bản tư tưởng và chân lý này đã được Bác Hồ kính yêu của dân tộc Việt Nam viết ra ngay từ tháng 9 năm 1949 trên trang đầu của cuốn Sổ vàng khi Người đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, tiền thân của Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh ngày nay: "Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư" [2, tr. 208].

Ông chia sẻ nhận thức: "Vị lãnh tụ vĩ đại của bất cứ đất nước nào, dân tộc nào cũng đều hàm chứa nhiều di sản tư tưởng, văn hóa, đạo đức thiêng liêng và cao cả nhất của đất nước đó, dân tộc đó, tôi xin đề nghị Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam gửi nguyên bản bút tích nói trên năm 1949 của Bác kèm theo bản dịch tiếng Anh, tiếng Pháp đến UNESCO tại Paris, để thấy Hồ Chí Minh hơn nửa thế kỷ trước đã góp phần xây dựng nên bốn trụ cột giáo dục của toàn thế giới do UNESCO khuyến nghị năm 1996 như thế nào..." [5, tr. 11]. Ông nhận thức di sản tư tưởng và văn hóa giáo dục của lãnh tụ Hồ Chí Minh "là di sản phi vật thể của đất nước cần giới thiệu để UNESCO công nhận".

Chúng tôi rất mong đề nghị của ông được hiện thực và xin được nối mạch tư liệu sau: Ngày 06/5/1950 (tám tháng sau ngày Bác khai giảng khóa 1 Trường Nguyễn Ái Quốc), Trung ương tổ chức Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất bàn về công tác huấn luyện và học tập; Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ đạo Hội nghị này đã cho treo trong phòng họp hai châm ngôn của Khổng Tử và Lê-nin.

(*) Học viện Quản lý giáo dục.
(**) Trường Đại học Đồng Tháp.

Châm ngôn của Khổng Tử: "Học nhi bất yếm, Giáo nhân bất quyện" được Bác dịch là "Học không biết chán, Dạy không biết mỏi".

Châm ngôn của Lê-nin: Học, Học nữa, Học mãi.

Người xác định "Học để làm gì?" và căn dặn bốn điều:

Học để sửa chữa tư tưởng (Cải);

Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng (Dưỡng);

Học để tin tưởng (Tín);

Học để hành (Hành).

Người nhấn mạnh: "Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy" [2, tr. 360-361].

Hồ Chí Minh đã gắn kết triết lí về việc "Học" từ cổ đại đến hiện đại và cùng với Khổng Tử, Delors tạo nên bản giao hưởng nhân văn về học có 12 giai điệu mới chủ đạo sau:

Khổng Tử: Tu - Tề - Trị - Bình.

Hồ Chí Minh: Cải - Dưỡng - Tín - Hành.

Delors: Tri - Tạo - Hòa - Thành.

Trong đó, "Tu - Tề - Trị - Bình": Học để biết cách tu thân, tề gia, làm cho đất nước hưng thịnh, thiên hạ thái bình. Chiếu Khuyến học thời Quang Trung ở nước ta có nội dung: "Xây dựng đất nước lấy việc học làm đầu; Tìm lẽ trị bình lấy tuyển nhân tài làm gốc".

"Tri - Tạo - Hòa - Thành": Học để biết (Tri); Học để làm (Kiến tạo); Học để chung sống với nhau (Hòa); Học để làm người (Thành người).

Cho dù thế giới mà nhân loại đang sinh tồn đã, đang và sẽ có bao điều bàn luận sâu sắc, cao cả về mục đích của việc "Học", song chắc chắn các diễn đạt phải thể hiện được toàn diện hay một phần các giai điệu trên đây.

3. Sự tương đồng ý tưởng về giáo dục thanh niên của Hồ Chí Minh và John F. Kennedy

Trong cuộc sống tu dưỡng, rèn luyện của mình, Trần Văn Nhung luôn ghi khắc lời Bác Hồ: "Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?" (Bác nói ngày 19/01/1955 [3, tr. 265]).

Ông tìm ra trong diễn văn nhậm chức ngày 20/01/1961 của Tổng thống Hoa Kỳ John F. Kennedy có ý tưởng tương đồng với Hồ Chí Minh: "Đừng hỏi Tổ quốc có thể làm gì cho bạn, mà hãy hỏi bạn có thể làm gì cho Tổ quốc".

Ông cho biết: "Những ý tưởng của hai câu nói nổi tiếng trên nay đã đi vào bài hát rất hay "Khát vọng tuổi trẻ" của Vũ Hoàng [5, tr. 12].

Để làm được điều trên công tác giáo dục thanh niên cần phải chú ý rèn luyện sự "Lập chí". Chú bé Nguyễn Sinh Cung lúc nhỏ được ông ngoại và cha cho học "Ấu học Ngũ ngôn thi", có đoạn thơ:

"Đạc sơn thông đại hải,
Luyện thạch bổ thanh thiên,
Thế thượng vô nan sự,
Nhân tâm tự bất kiên".

(Đào núi đắp đường qua biển cả; Luyện đá vá trời xanh; Trên đời không có việc gì khó; Chỉ khó là lòng người không bền).

Sau này, trong một lần đi Chiến dịch Biên giới (1950), Bác Hồ ghé thăm một đơn vị làm đường, nhớ đến bài thơ này, Người đã cảm tác thành bài thơ Khuyên thanh niên:

"Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí cũng làm nên" [2, tr. 440].

4. Hồ Chí Minh và Nelson Mandela khẳng định tác dụng to lớn của giáo dục

Trần Văn Nhung có một tuổi thơ đầy vất vả, mẹ mất sớm, gia đình nghèo nhưng ông may mắn được thụ hưởng nền giáo dục dân chủ nhân văn, có những người thầy của một thế hệ vàng hành động theo minh triết "Tất cả vì học sinh thân yêu" (thông điệp từ Trường Bắc Lý - Hà Nam những năm 1960). Họ không chỉ giúp đỡ trò Nhung về vật chất mà quan trọng là truyền lửa cho lớp học sinh này thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ: "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em" [1, tr. 34]. Trò Nhung và những người bạn cùng thế hệ ở Trường Cấp 2 Hải Châu, Hải Hậu (Nam Định) đã có ý chí, nghị lực vượt khó trong học tập, có hoài bão sự nghiệp trở thành những người công dân tốt, lao động tốt, chiến sĩ tốt của đất nước[(2)].

GS Trần Văn Nhung liên hệ tới phát biểu của lãnh tụ Cộng hòa Nam Phi Nelson Mandela (Người

được trao Giải Nobel Hòa bình năm 1993): "Giáo dục là công cụ kỳ diệu để phát triển con người. Nhờ giáo dục mà con gái một nông dân nghèo có thể trở thành bác sĩ, con trai một phu mỏ có thể trở thành ông chủ của cả vùng mỏ và con trai một công nhân có thể trở thành chủ tịch nước" [5, tr. 442].

Nhà trường mà thế hệ Trần Văn Nhung được thụ hưởng sự giáo dục đã thực hiện lời dạy của Bác Hồ:

"Thầy siêng dạy - Trò siêng học" (Bác nói năm 1946)

"Thầy thi đua dạy - Trò thi đua học" (Bác nói năm 1952)

"Thầy quý trò - Trò quý thầy" (Bác nói năm 1955)

"Thầy dạy tốt - Trò học tốt" (Bác nói năm 1956)

Một vài cuộc tranh luận về "Triết lí phát triển nhà trường" thời gian qua thường đặt ra câu hỏi: Trong nhà trường, trò là trung tâm hay thầy là trung tâm (?). Giáo dục học hiện đại nhấn mạnh: Quan hệ thầy trò là trung tâm và người điều hành nhà trường phải tổ chức được quan hệ này là quan hệ của sư phạm hợp tác và hiện thực được lời dạy của Aristotle: Quan hệ của tình bạn đạo đức. Những lời dạy của Hồ Chí Minh là minh triết hành động cho quan hệ này.

5. Ngay sau khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã có sáng kiến: đưa thanh niên Việt Nam đến Mỹ tu nghiệp

GS Trần Văn Nhung khi đảm nhiệm chức trách Vụ trưởng Vụ Quan hệ quốc tế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1993 - 2001) là tác nhân của sự kiện mà ông thuật lại như sau:

"Trước đây khoảng gần 10 năm (năm 2000 - người viết chú thích), tại một hội nghị Việt - Mỹ được tổ chức tại Hải Phòng đã bàn việc triển khai chương trình học bổng của Quỹ Giáo dục Việt Nam (Vietnam Education Foundation, VEF) dành cho sinh viên Việt Nam, đã có một kỷ niệm đáng nhớ. Tổng số tiền mà Quỹ này có là 145 triệu USD. Đây là số tiền mà Chính phủ phải trả nợ thay cho Chính quyền Sài Gòn về các khoản vay phi quân sự mà Chính phủ Hoa Kỳ đã cho Chính quyền Sài Gòn vay trong thời gian chiến tranh. Trước khi hết nhiệm kỳ thứ hai, Tổng thống Bill Clinton đã ký sắc lệnh có nội dung thay vì Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải trả trực tiếp cho Hoa Kỳ số tiền này thì Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có thể dùng số tiền này để cử sinh viên đại học và sau đại học sang học tập và nghiên cứu khoa học ở các trường đại học có uy tín cao ở Hoa Kỳ…

Khi đọc kết luận tại hội nghị nói trên, Trưởng đoàn đại biểu Hoa Kỳ nhấn mạnh: "Đây là một cơ hội to lớn và hiếm hoi cho sinh viên Việt Nam… Các ông cần phải nắm lấy" [5, tr. 13]. GS Trần Văn Nhung đã thay mặt đoàn Việt Nam cảm ơn Chính phủ Hoa Kỳ và nhấn mạnh: "Không phải đợi cho đến đầu thế kỉ XXI, chúng tôi mới mong muốn được gửi sinh viên đi đào tạo ở Hoa Kỳ mà ngay từ ngày 01/11/1945, chỉ hai tháng sau khi giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng tôi đã gửi thư cho Tổng thống Hoa Kỳ thông qua Ngoại trưởng James F. Byrnes". Ông đã trao cho đoàn Hoa Kỳ bức thư lịch sử được ông sao chụp từ Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh.

"Thưa Ngài!

Nhân danh Hội văn hóa Việt Nam, tôi xin được bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác.

Nguyện vọng mà tôi đang chuyển tới Ngài là nguyện vọng của tất cả các kỹ sư, luật sư, giáo sư Việt Nam, cũng như đại biểu trí thức khác của chúng tôi mà tôi đã gặp.

Trong suốt nhiều năm nay họ quan tâm sâu sắc đến các vấn đề của nước Mỹ và tha thiết mong muốn tạo được mối quan hệ với nhân dân Mỹ là những người mà lập trường cao quý đối với những ý tưởng cao thượng về công lý và nhân bản quốc tế, và những thành tựu kỹ thuật hiện đại của họ đã có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với giới tri thức Việt Nam.

Tôi thành thực hy vọng kế hoạch này sẽ được thuận lợi nhờ sự chấp thuận và giúp đỡ của Ngài, và nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài những lời chúc tốt đẹp nhất".

Cuối cuộc họp trên tại Hải Phòng, đại biểu phía Hoa Kỳ gặp GS Nhung. Họ rất xúc động nói rằng cho đến bây giờ họ mới biết có tư liệu trên. Họ bày tỏ sự tiếc nuối về một cơ hội đã bị bỏ lỡ trong quan hệ hai nước.

Từ sự kiện này, ông có nhận xét: "Ngay từ đầu những năm năm mươi và sáu mươi của thế kỷ XX, hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đang diễn ra vô cùng ác liệt, Bác và Nhà nước ta đã rất thành công khi gửi một số lượng lớn lưu học sinh Việt Nam đi du học ở Trung Quốc, Liên Xô (cũ) và các nước Xã hội Chủ nghĩa ở Đông Âu, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Cu Ba".

GS Trần Văn Nhung kết luận: "Như vậy, chính vào những thời điểm cam go nhất của vận mệnh dân tộc kể từ năm 1945, Bác luôn luôn chủ trương gửi lưu học sinh Việt Nam đi du học nước ngoài để chuẩn bị nguồn nhân lực cho tương lai… Tư duy - Hành động của Hồ Chí Minh luôn coi khoa học công nghệ và giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu".

Chúng ta thấy rõ đường lối bồi dưỡng nhân tài cho cách mạng, cho đất nước là nhất quán trong quan điểm của nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc thông qua những sự kiện sau. Từ tháng 7/1926, Nguyễn Ái Quốc đã cùng với đồng chí Bôrôđin, đại diện Quốc tế Cộng sản tại Quảng Châu chọn thanh niên ưu tú Việt Nam gửi đến nước Nga Xô Viết, đào tạo họ trở thành những nhà cách mạng cho nước Việt Nam dân chủ tương lai. Hoàn cảnh lúc đó phải chọn lựa bí mật. Ngay sau khi cách mạng thành công (9/1945), Hồ Chí Minh có lời kêu gọi "Tìm người tài đức" cho công cuộc kiến quốc để làm cho dân tộc Việt Nam thành thông thái. Tháng 7/1951, Bác và Trung ương đã tuyển chọn thanh niên ưu tú gửi sang Liên Xô đào tạo các ngành mũi nhọn đón đầu các nhiệm vụ đặt ra của kháng chiến và kiến quốc.

Sau này nhiều người trong số họ đã trở thành cán bộ đầu đàn của các ngành khoa học đất nước như: GS Lê Duy Thước, kiến trúc sư Ngô Huy Quỳnh, bác sĩ Nguyễn Trinh Cơ. Trong sổ tay của họ đã ghi đầy đủ các lời dặn ân cần chu đáo của Bác Hồ trước khi lên đường.

6. Tấm gương tự học, học suốt đời của Hồ Chí Minh

Trong chuyên khảo của mình, GS Nhung hay kể về tấm gương tự học của Bác mà ông lĩnh hội: "Cuộc đời và hoạt động của nhà giáo Nguyễn Tất Thành là một ví dụ sống động minh họa khái niệm "Học suốt đời, học mãi" (một cuốn sách mở, suốt đời ủng hộ và cổ vũ cho việc học tập chính quy và phi chính quy)…".

Ông cho biết: Bác Hồ bằng con đường tự học đã thành thạo tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc… và dùng được cả tiếng Thái, tiếng các dân tộc ít người. Khi làm cán bộ trong phái bộ Bôrôđin ở Quảng Châu, Bác là phiên dịch tiếng Nga cho người Trung Hoa và phiên dịch tiếng Trung cho người Nga.

Trần Văn Nhung cho biết, Bác đã tự học tiếng Đức để có thể đọc trực tiếp tác phẩm kinh điển của Marx. Ông thu hoạch về phẩm chất này của Bác và tâm sự với các đồng nghiệp của mình: "Đây là một đức tính mà các nhà khoa học hậu thế cần noi theo gương của Người để tìm hiểu toàn nguyên tác của các công trình khoa học, chứ không chỉ thông qua bản dịch" [5, tr. 15].

Xin được kể thêm về "Cách tự học ngoại ngữ" của Bác Hồ qua lời kể của đồng chí Hồng Hà[3]: Nguyễn Ái Quốc gắn bó chặt chẽ mục đích của "Học" với lý tưởng đã lựa chọn. Khi ở Saint Adret (Pháp), trong lúc tạm ở nhà một chủ trọ, Nguyễn đã tranh thủ học chữ Pháp với người giúp việc của chủ, khi hiểu được từ mới, Người viết vào một tờ giấy dán chỗ dễ thấy, có khi viết vào cánh tay để trong lúc làm việc vẫn học được. Lại cả khi đi đường Nguyễn cũng nhẩm bài được. Ban đêm khi chưa ngủ, Nguyễn lấy tay viết mò những chữ khó xuống chân cho nhớ và cứ thế mỗi ngày Nguyễn học thêm vài từ mới. Học được chữ nào Nguyễn tìm cách ghép câu để dùng ngay. Học như thế sau một thời gian, Nguyễn đọc được báo và sách nước ngoài. Thế rồi Nguyễn học cách viết báo. Nhờ ông chủ báo "Đời sống thợ thuyền" giúp đỡ, Nguyễn viết được các bài báo ngắn. Từ bài báo ngắn theo hướng dẫn của ông ta, Nguyễn cố gắng viết dài ra. Khi có khả năng viết dài, ông ta lại yêu cầu Nguyễn viết ngắn lại. Nguyễn làm theo lời khuyên của ông. Sự khổ công rèn luyện như vậy đã giúp Nguyễn nhanh chóng trở thành nhà báo có uy tín tại Paris. Nguyễn làm chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ báo Người cùng khổ, một tờ báo gây chấn động dư luận ở Pháp và thuộc địa [4, tr. 61].

Trần Văn Nhung khiêm tốn đặt tên cho chuyên khảo của mình "Về giáo dục và đào tạo - Đôi điều ghi lại". Song người đọc tiếp nhận kiến thức từ cuốn sách không phải "đôi điều" mà là "bao điều".

Và quan trọng hơn qua cuốn sách, người học được thúc đẩy sự hài hòa cả thông minh trí tuệ (IQ) và thông minh xúc cảm (EQ). Bên cạnh các trang chính luận về Hồ Chí Minh, về chính sách đối ngoại của giáo dục, về Toán học là các hồi niệm đầy xúc động của tác giả về quê hương, gia đình, các ân sư, các bằng hữu thuở niên thiếu. Đọc các trang này lại liên tưởng đến lời dạy bất hủ của Bác Hồ: "Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa, nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được".

Không thể không kể đến giá trị của chuyên khảo này, tưởng như là phụ mà có hiệu ứng cao trong cảm thụ cho người đọc sách. Đó là ba mươi bảy câu châm ngôn về giáo dục, về Toán học mà nhà giáo Trần Văn Nhung dày công tuyển chọn và có dụng ý giới thiệu. Đọc nội dung các châm ngôn chắc chắn mỗi người làm chính sách giáo dục, thầy cô trên bục giảng, học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường đều "khai sáng" để kiến tạo cho bản thân mô hình tư duy thúc đẩy hành động thực tiễn hiệu quả hơn trong nhiệm vụ của mình.

7. Kết luận

Xin dẫn lại câu sau đây thay lời kết mà thầy Nhung đã tuyển chọn giúp cho những người viết bài này có nhiều cảm xúc trong các buổi giảng về quản lý giáo dục. Đó là lời dạy của R. Tagore (1861-1941) mà thầy Nhung có chú thích: Ông là người châu Á đầu tiên đạt Giải Nobel Văn chương 1913: "Đầu tư vào một người đàn ông ta được một người chồng tốt, đầu tư vào một người phụ nữ ta được một gia đình tốt, đầu tư vào một nhà giáo ta được một thế hệ tốt" [5, tr. 122]./.

Tài liệu tham khảo

[1]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.

[2]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.

[3]. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.

[4]. Đặng Quốc Bảo (biên soạn) (2010), *Tấm gương tự học của Bác Hồ*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[5]. Trần Văn Nhung (2011), *Về giáo dục và đào tạo - Đôi điều ghi lại*, NXB Giáo dục, Hà Nội (Tác phẩm này đã được tác giả tái cấu trúc với tên gọi mới "Sộp thành nhà giáo" có độ dày 792 trang, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2016).

[6]. Nhiều tác giả (2010), *Danh nhân Hồ Chí Minh*, NXB Lao động, Hà Nội.

[7]. Nhiều tác giả (2015), *Minh triết Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

READING "HO CHI MINH - EDUCATION PIONEER" BY TRAN VAN NHUNG RESONANCES AND ASSOCIATIONS

Summary

Ho Chi Minh has been honored "Hero of National Liberation, Eminent Culturist" by The United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization (UNESCO). Ho Chi Minh's heritage is always significant in theory and practice, particularly in the field of education. He is considered the Education Pioneer, whose educational thought and philosophy are proven to be in common with those of the world's figures and organizations. The paper by Professor Tran Van Nhung presents his ideas and feelings about Ho Chi Minh's educational concerns in the book titled "On Education and Training – Some observations". The paper reviews and associates with other related papers in such a way to confirm that Ho Chi Minh is a great education culturist with far-sighted vision.

Keywords: Ho Chi Minh, educator, Tran Van Nhung.

Ngày nhận bài: 19/2/2016; Ngày nhận lại: 10/3/2016; Ngày duyệt đăng: 30/3/2016.

---

(1) Cuốn sách "Học tập: Một kho báu tiềm ẩn", Báo cáo của Hội đồng Delors gửi UNESCO đã được Nhà xuất bản Giáo dục Hà Nội xuất bản năm 2002 do Trịnh Đức Thắng dịch, GS Vũ Văn Tản hiệu đính, GS Trần Văn Nhung viết lời giới thiệu. Sách đã được truyền thông rộng đến các nhà trường đem lại nhận thức mới, tiếp cận mới về giáo dục trước bối cảnh đi vào thế kỉ XXI.

(2) Trong sách tác giả đã nói về sự trưởng thành của thế hệ học sinh Hải Châu: Phạm Tất Thắng (Bí thư Huyện ủy Hải Châu), Trung tướng Trần Thanh Huyền, Thiếu tướng Trần Đình Xuyên, Trung tá Phạm Văn Bảy, Trần Văn Quang, Thượng úy dũng sĩ diệt Mỹ Phạm Sỹ Bình, PGS.TS Trần Đình Chiến, PGS.TS Vũ Quang Vinh, PGS.TS Vũ Huy Ca, TS.NGND Phạm Ngọc Anh, Bác sĩ Hoàng Sơn, TS Đoàn Thanh Tường…

(3) Đồng chí Hồng Hà quê Nam Định từng là ủy viên TW Đảng, Trưởng Ban Đối ngoại TW, Tổng Biên tập báo Nhân dân, đã có thời gian đi công tác ở Pháp, tìm hiểu những ngày Bác Hồ sống ở Pháp, tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, viết báo Người cùng khổ. Đồng chí đã kể lại những sự kiện này rất sinh động.